

CÔNG TY CỔ PHẦN PGT HOLDINGS

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN PGT HOLDINGS**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2015

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN PGT HOLDINGS
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303827483, đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 19/02/2016.
- Vốn điều lệ: 92.418.010.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 92.418.010.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: 31-33-35 Lê Anh Xuân, phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM
- Điện thoại: (08) 35124262 – 35124761 Fax: (08) 35 124 124
- Website: www.taxipetrolimexsg.com Email: taxigas512@yahoo.com.vn
- Mã chứng khoán: PGT

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần PGT Holdings có địa chỉ: 31-33-35 Lê Anh Xuân, phường Bến Thành, quận 1, TP Hồ Chí Minh. Công ty được chuyển đổi từ Công ty TNHH Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex – thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 12/2004 với vốn điều lệ 31,8 tỷ đồng do 03 thành viên sáng lập: Công ty cổ phần gas Petrolimex, Công ty xăng dầu khu vực II, Công ty cổ phần dịch vụ và vận tải Petrolimex Sài Gòn. Lượng xe ban đầu là 60 xe hiệu Jolie Mishubishi, sau đó Công ty tiếp tục đầu tư dòng xe 04 chỗ hiệu Toyota Vios và Toyota Innova để đáp ứng nhu cầu thị trường tại Tp. HCM.

Tháng 07/2006, Công ty TNHH Taxi Gas Petrolimex Hà Nội sáp nhập vào Công ty TNHH taxi gas Sài Gòn Petrolimex và kết nạp thành viên sáng lập mới là Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã xây dựng thương hiệu taxi Petrolimex ngày càng lớn mạnh, tạo được lòng tin của khách hàng tại TP. HCM bằng chất lượng xe tốt, chất lượng phục vụ chuyên nghiệp. Để đáp ứng nhu cầu của khách hàng ngày càng tăng, Công ty không ngừng gia tăng đầu xe với chủng loại mới, tăng cường tiếp thị để mở rộng thị trường, tăng thị phần để phát triển bền vững. Ngoài kinh doanh chính là dịch vụ taxi, Công ty cũng mở một số lĩnh vực kinh doanh khác có hiệu quả để đa dạng hoá hoạt động kinh doanh như xăng dầu, du lịch và đã mang lại hiệu quả cao.

Tính đến tháng 07/2007 tổng số đầu xe taxi của Công ty là 287 xe, với lượng xe khiêm tốn như vậy rất khó đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, do vậy đã có nhiều khách hàng từ chối sử dụng dịch vụ taxi Petrolimex vì phải chờ rất lâu mỗi khi gọi xe.

Đứng trước tình hình đó, để tạo điều kiện Công ty phát triển và có thể huy động vốn từ các nhà đầu tư bên ngoài, Hội đồng thành viên đã quyết định chuyển đổi Công ty TNHH taxi gas Sài Gòn Petrolimex thành Công ty cổ phần. Tháng 09/2007 chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần với 04 cổ đông sáng lập: Công ty cổ phần gas Petrolimex, Công ty xăng dầu khu vực II, Công ty cổ phần dịch vụ và vận tải Petrolimex Sài Gòn, Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội. Số vốn điều lệ 43.507.876.952 đồng chia làm 4.350.787 CP.

Tháng 11/2007 Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần taxi gas Sài Gòn Petrolimex đã quyết định phát hành thêm 4.649.213 CP, mệnh giá 10.000 đ/CP tăng vốn điều lệ của Công ty lên 90 tỷ để tiếp tục dự án đầu tư xe taxi. Trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã bán thành công được 4.451.400 CP, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 88.021.870.000 đ (8.802.187 CP).

Ngày 25/12/2009 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã CK PGT.

Năm 2010 Công ty phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần cho cổ đông hiện hữu mức 5%, ngày 02/03/2011 439.614 cổ phiếu niêm yết bổ sung đã chính thức được giao dịch, nâng tổng số cổ phiếu lên thành 9.241.801 CP, tương đương vốn điều lệ 92.418.010.000 đồng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

| STT | Tên ngành nghề |
|-----|---|
| 1 | Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng xe buýt, xe taxi; Kinh doanh vận chuyển hành khách theo hợp đồng, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; |
| 2 | Kinh doanh lữ hành nội địa, quốc tế; Đại lý bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy; |
| 3 | Kinh doanh nhà, môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất; |
| 4 | Đại lý kinh doanh xăng dầu; |
| 5 | Đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông; |
| 6 | Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa, môi giới thương mại; |

| | |
|----|---|
| 7 | Gia công cơ khí (không hoạt động tại trụ sở); |
| 8 | Đào tạo dạy nghề, cho thuê văn phòng; |
| 9 | Dịch vụ đại lý tàu biển, cung ứng tàu biển; Cho thuê kho; Môi giới thương mại; |
| 10 | Xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông; Khai thác cát, sỏi đá xây dựng, đá lát đường, khoáng sản; |
| 11 | Mua bán gas, dầu nhớt các loại, hàng nông lâm thủy sản nguyên liệu ngành xăng dầu - công nghiệp - nông nghiệp, lương thực thực phẩm; |
| 12 | Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, máy nổ - động cơ có máy nổ và phụ tùng linh kiện thay thế, ô tô; |
| 13 | Bảo dưỡng và sửa chữa xe các loại; Thi công cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; |
| 14 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: Khách sạn; |
| 15 | Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm: Giới thiệu lao động; |
| 16 | Hoạt động cấp tín dụng khác: Dịch vụ cầm đồ; |
| 17 | Hoạt động trung gian tiền tệ khác: Quỹ tín dụng nhân dân; |
| 18 | Cho thuê xe ô tô; |
| 19 | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...); tổ chức sự kiện và các dịch vụ liên quan; |
| 20 | Lập trình máy vi tính; |
| 21 | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; |
| 22 | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác có liên quan đến máy vi tính; |
| 23 | Dịch vụ tư vấn du học; |
| 24 | Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; |
| 25 | Hoạt động của các cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao; |
| 26 | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; |
| 27 | Bán buôn thực phẩm; |
| 28 | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; |
| 29 | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; |
| 30 | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; |
| 31 | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; |
| 32 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; |
| 33 | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên |

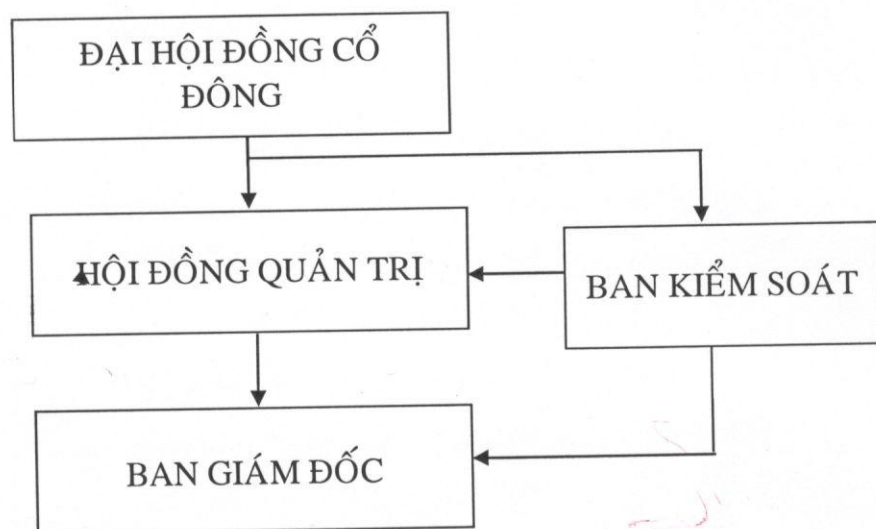
| | |
|----|---|
| | doanh; |
| 34 | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ; |
| 35 | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh; |
| 36 | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu; |
| 37 | Hoạt động tư vấn quản lý; |
| 38 | Cung ứng lao động tạm thời; |
| 39 | Cung ứng và quản lý nguồn lao động |
| 40 | Sản xuất, truyền tải và phân phối điện; |
| 41 | Lắp đặt hệ thống điện; |
| 42 | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; |
| 43 | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. |
| 44 | Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế |
| 45 | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu |

3.2. Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và tổ chức bộ máy

4.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY



4.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Không ngừng nâng cao lợi ích hợp pháp của cổ đông; nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên, tăng tích lũy để phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty và góp phần vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Trong năm 2016, Công ty phát triển theo hướng đa ngành nghề, tập trung chủ yếu vào các ngành: kinh doanh nguồn nhân lực, công nghệ thông tin, tư vấn và đầu tư trong lĩnh vực mua bán sáp nhập, bất động sản, tài chính...; và tiếp tục tập trung thu hồi công nợ còn tồn đọng của các năm trước.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- i) Tích cực tập trung kinh doanh nguồn nhân lực bao gồm: giới thiệu, đào tạo, xuất khẩu nguồn nhân lực thông qua website, ứng dụng
- ii) Công nghệ thông tin
- iii) Tư vấn và đầu tư trong lĩnh vực mua bán sáp nhập, bất động sản
- iv) Tài chính

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Công ty hoạt động kinh doanh luôn hướng đến môi trường và tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng. Nơi làm việc luôn tuân thủ theo những quy định về việc xử lý môi trường và các quy định liên quan đến xử lý các chất thải ra môi trường. Đảm bảo môi trường làm việc cho nhân viên và khu vực quanh nơi làm việc của công ty.

6. Các rủi ro

Là một công ty niêm yết, hoạt động trong lĩnh vực đa ngành nghề nên Công ty phải chịu sự điều chỉnh của rất nhiều quy định pháp luật mà pháp luật của Việt Nam giai đoạn này liên tục ban hành các quy định mới nên rủi ro về pháp luật xảy ra đối với Công ty là rất lớn. Công ty luôn nhận thức rõ ràng những rủi ro từ những thay đổi của pháp luật nêu trên ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Chính vì vậy, công ty luôn cập nhật những văn bản pháp luật mới nhất liên quan đến ngành mình đang hoạt động kinh doanh và thường xuyên phổ biến những kiến thức về pháp luật cho nhân viên để công ty thích nghi nhanh chóng với những rủi ro liên quan đến pháp luật.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: 1.000 đồng

| CHỈ TIÊU | THỰC HIỆN 2014 | KH NĂM 2015 | THỰC HIỆN 2015 | TỈ LỆ SO VỚI KẾ HOẠCH | TH 2015 SO VỚI TH 2014 |
|----------|-------------------|----------------|-------------------|-----------------------------|------------------------------|
| | | | | | |

| | | | | | |
|----------------------|------------|------------|-----------|-----|-------|
| Doanh thu | 40.272.682 | 51.000.000 | 9.869.879 | 19% | 24.5% |
| Lợi nhuận trước thuế | 10.337.000 | 6.500.000 | 228.667 | 35% | 22% |
| Chia cổ tức | 0% | 0% | 0% | 0% | 0% |

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2015 đạt 228.667.508 đồng, ngoài kết quả kinh doanh Công ty tích cực thu hồi nợ hoàn nhập đã trích dự phòng.

Doanh thu thực hiện năm 2015 đạt 19% so với kế hoạch và 24.5% so với cùng kỳ năm 2014.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành

| STT | Thành viên BDH | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu CP | Ghi chú |
|-----|----------------------|----------------|-----------------|--|
| 1 | Lê Đình Nam | Giám đốc | 1,550 | Miễn nhiệm ngày 04/09/2015 |
| 2 | Tạ Thị Thu Hiền | Giám đốc | 0 | Bổ nhiệm ngày 05/09/2015 Miễn nhiệm ngày 16/12/2015 |
| 3 | Fukadai Ritsuo | Phó GD | 0 | Bổ nhiệm ngày 08/09/2015 Miễn nhiệm ngày 10/10/2015 |
| 4 | Nguyễn Thị Thủy | Kế toán trưởng | 0 | Miễn nhiệm ngày 17/08/2015 |
| 5 | Nguyễn Thị Thanh Chi | Kế toán trưởng | 0 | Bổ nhiệm ngày 17/08/2015 |

b) Lý lịch trích ngang của các thành viên Ban điều hành

+ Ông Lê Đình Nam

- Sinh ngày: 20/08/1977

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị nhân lực – ĐH Kinh tế quốc dân

- Chức vụ hiện nay: Quyền giám đốc Công ty

- Số cổ phần nắm giữ: 1.550 cổ phần

- Quá trình công tác:

+ Từ 10/2000 đến 03/2003: Chuyên viên P TCHC Chi nhánh gas Petrolimex Cần Thơ – Công ty gas Petrolimex.

- + Từ 04/2003 đến 11/2003: Phó trưởng phòng TCHC Chi nhánh gas Petrolimex Cần Thơ – Công ty gas Petrolimex.
- + Từ 11/2003 đến 08/2004: Trưởng phòng TCHC Chi nhánh gas Petrolimex Cần Thơ – Công ty gas Petrolimex.
- + Từ 09/2004 – 09/2008: Trưởng phòng TCHC Công ty taxi gas Sài Gòn Petrolimex
- + Từ 10/2008 – 06/2014: Phó giám đốc Công ty taxi gas Sài Gòn Petrolimex
- + Từ 07/2014 đến 09/2015: Quyền Giám đốc Công ty cổ phần PGT Holdings

✦ Bà Tạ Thị Thu Hiền

- Sinh ngày: 24/08/1984
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế – ĐH Quốc Tế Tokyo
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Quá trình công tác:
 - + Từ 01/2013 đến 02/2014: Quản lý du học sinh quốc tế – Trường Tiếng Nhật trực thuộc Đại học Ngoại Ngữ Tokyo.
 - + Từ 04/2014 đến 08/2015: Giám đốc – Công ty Oriental Trading.
 - + Từ 09/2015 đến 12/2015: Giám đốc – Công ty Cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex

✦ Ông Fukadai Ritsuo

- Sinh ngày: 17/05/1962
- Thường trú: Nhật Bản
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế - Trường Đại học Hitotsubashi, Nhật Bản
- Chức vụ hiện nay: Phó Giám Đốc
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1987 đến năm 1989: Nhân viên - Ngân hàng Tokyo Mitsubishi
 - + Từ năm 1990 đến năm 1992: Trợ lý Hội đồng phát triển OECD – Bộ ngoại giao Tokyo, Nhật Bản - Ngân hàng Tokyo Mitsubishi
 - + Từ năm 1997 đến năm 2003: Giám đốc chi nhánh - Ngân hàng Tokyo - Mitsubishi UFJ – Chi nhánh Kuala Lumpur, Malaysia

- + Từ năm 2003 đến năm 2004: Quản lý cấp cao - Ngân hàng Tokyo – Mitsubishi UFJ – Tokyo, Nhật Bản
- + Từ năm 2004 đến năm 2006: Quản lý cấp cao - Ngân hàng Tokyo – Mitsubishi UFJ – chi nhánh Asakasa, Nhật Bản
- + Từ năm 2006 đến năm 2008: Quản lý cấp cao - Ngân hàng Tokyo – Mitsubishi UFJ – chi nhánh Ode macho, Tokyo
- + Từ năm 2008 đến năm 2012: Tổng giám đốc - Ngân hàng Tokyo – Mitsubishi UFJ - Houston, Mỹ
- + Từ năm 2012 đến năm 2015: Tổng giám đốc - Ngân hàng Tokyo – Mitsubishi UFJ - Yangon, Myanmar
- + Từ 09/2015 đến 10/2015: Phó Giám Đốc – Công ty Cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex.

➤ Bà Nguyễn Thị Thủy

- Sinh ngày: 04/05/1977
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa Kế toán kiểm toán – ĐH dân lập Duy Tân
- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Quá trình công tác:
 - + Từ 11/1999 đến 11/2000: Kế toán - công ty Đầu tư thực phẩm Xây dựng Gia Định-Xưởng Hải Sản
 - + Từ 01/2001 đến 10/2001: Làm việc tại Ban Quản lý Kho gas Nhà Bè, làm việc tại cửa hàng Gas thuộc Công ty TNHH gas Petrolimex Sài Gòn.
 - + Từ 11/2001 đến 5/2009: Chuyên viên tổng hợp phòng Kế toán Tài chính Công ty TNHH gas Petrolimex Sài Gòn.
 - + Từ 05/2009 – 10/2010 : Trưởng phòng KTTC Công ty taxi gas Sài Gòn Petrolimex
 - + Từ 10/2010 – 08/2015: Kế toán trưởng Công ty Taxi gas Sài Gòn Petrolimex

➤ Bà Nguyễn Thị Thanh Chi

- Sinh ngày: 08/03/1986
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng kế toán – Cao đẳng Công Thương TP HCM.
- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng Công ty

- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Quá trình công tác:
 - + Từ 07/2007 đến 01/2010: Kế toán DNTN Kim Nhung
 - + Từ 06/2010 đến 06/2012: Kế toán Tổng Hợp – Công ty TNHH SMB Electric Việt Nam.
 - + Từ 07/2013 đến 04/2014: Kế toán Tổng Hợp và mua hàng – Công ty TNHH Giải pháp CNTT Lê Huân
 - + Từ 06/2014 đến 08/2015: Kế toán trưởng và Quản lý nhân sự - Công ty TNHH TM Vũ Gia
 - + Từ 08/2015 đến nay: Kế toán trưởng Công ty PGT Holdings.

2.2. Thay đổi nhân sự trong Ban điều hành

Trong năm 2015, nhân sự trong Ban điều hành của Công ty cổ phần PGT Holdings có những sự thay đổi như sau:

- Ông Lê Đình Nam giữ chức Giám đốc miễn nhiệm ngày 04/09/2015;
- Bà Tạ Thị Thu Hiền bổ nhiệm chức Giám đốc ngày 05/09/2015, miễn nhiệm ngày 16/12/2015;
- Ông Fukadai Ritsuo bổ nhiệm chức Phó giám đốc ngày 08/09/2015; miễn nhiệm ngày 10/10/2015;
- Bà Nguyễn Thị Thủy giữ chức Kế toán trưởng miễn nhiệm ngày 17/08/2015;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Chi giữ chức kế toán trưởng bổ nhiệm ngày 17/08/2015.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số cán bộ, nhân viên của toàn Công ty cổ phần PGT Holdings tính đến thời điểm 31/12/2015 là: 29 người

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

ĐVT: 1.000 đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | % tăng giảm |
|----------------------|------------|------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 83.807.761 | 82.279.265 | -1.82% |
| Doanh thu thuần | 20.703.422 | 6.013.928 | -70.95% |

| | | | |
|-----------------------------------|------------|----------|----------|
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 3.911.322 | 458.284 | -88.28% |
| Lợi nhuận khác | 6.425.878 | -229.616 | -103.57% |
| Lợi nhuận trước thuế | 10.337.200 | 228.667 | -97.79% |
| Lợi nhuận sau thuế | 10.337.200 | 228.667 | -97.79% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 0 | 0 | 0 |

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 59,91 | 40,06 | Lần |
| + Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn | 59,77 | 40,06 | Lần |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 1,62 | 1,49 | % |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 1,65 | 1,48 | % |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân | 64,13 | 35,83 | Lần |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 24,7 | 7,17 | % |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 49,92 | 3,80 | % |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 12,53 | 0,28 | % |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 12,33 | 0,27 | % |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 18,89 | 7,62 | % |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty: 9.241.801 cổ phần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.241.801 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

| STT | Cổ đông | Số cổ đông | Tỷ lệ (%) |
|-----|--------------------|--------------|----------------|
| 1 | Cổ đông nhà nước | 0 | 0 |
| 2 | Cổ đông trong nước | | |
| | - Tổ chức | 27 | 15,71% |
| | - Cá nhân | 2.285 | 44,41% |
| 3 | Cổ đông nước ngoài | | 39,88% |
| | - Tổ chức | 4 | 20,15% |
| | - Cá nhân | 10 | 19,73% |
| | Tổng cộng | 2.326 | 100,00% |

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2015, tình hình kinh tế trong và ngoài nước vẫn chưa hết khó khăn, đặc biệt có những diễn biến khó lường ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp. Trong tình hình chung này, Công ty PGT Holdings cũng đã gặp phải những khó khăn. Việc các cổ đông nhà nước thoái vốn đã đánh dấu một bước chuyển mới của Công ty. Chính vì vậy, năm 2015 là năm Công ty thực hiện các công tác chuẩn bị cho các dự án, kế hoạch phát triển trung và dài hạn, hướng đến việc phát triển đa ngành nghề các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chẳng hạn như: kinh doanh nguồn nhân lực, công nghệ thông tin, tư vấn đầu tư trong lĩnh vực M&A, tài chính...
- Trong năm, Ban giám đốc cũng đã đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật trong hoạt động quản trị công ty, thực hiện theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị để công ty hoạt động theo đúng định hướng phát triển, vì lợi ích Cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|------------|------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 83.807.761 | 82.279.265 | -1.82% |
| Doanh thu thuần | 20.703.422 | 6.013.928 | -70.95% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 3.911.322 | 458.284 | -88.28% |
| Lợi nhuận khác | 6.425.878 | -229.616 | -103.57% |
| Lợi nhuận trước thuế | 10.337.200 | 228.667 | -97.79% |

| | | | |
|----------------------------|------------|---------|---------|
| Lợi nhuận sau thuế | 10.337.200 | 228.667 | -97.79% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 0 | 0 | 0 |

b) Tình hình nợ khó đòi: Tình hình nợ phải thu khó đòi của công ty trong những năm qua là 37.000.000.000 (ba mươi bảy tỷ) đồng. Trong năm 2015, Công ty đã thu hồi được 240 (hai trăm bốn mươi) triệu nợ khó đòi.

c) Tình hình nợ phải trả: Tình hình nợ phải trả hiện tại của công ty năm 2015 là 1.2000.000.000 (một tỉ hai trăm triệu) đồng. Trong đó, khoản cổ tức từ năm 2011 trở về trước là 972 (hai trăm bảy mươi hai) triệu đồng.

d) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2015, công ty tiếp tục sắp xếp bộ máy nhân sự của toàn công ty, sắp xếp từng mảng kinh doanh để thuận tiện trong triển khai công việc và hỗ trợ qua lại giữa các bộ phận đã tạo kết quả trong thời gian qua.

Bên cạnh đó, công ty cũng đã ban hành các quy định phân công nhiệm vụ Ban điều hành công ty để tập trung đi sâu vào quản lý từng mảng kinh doanh cho hiệu quả hơn.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

3.1. Tích cực tập trung kinh doanh nguồn nhân lực bao gồm: giới thiệu, đào tạo, xuất khẩu nguồn nhân lực thông qua website, ứng dụng

Thông qua website và ứng dụng, triển khai việc giới thiệu nguồn nhân lực với điểm mới trong việc thanh toán tiền thưởng cho người giới thiệu và người kiếm việc làm được tuyển dụng. Ngoài ra, xây dựng và phát triển việc đào tạo, xuất khẩu nguồn nhân lực người Việt Nam có trình độ, kỹ thuật, chuyên môn chẳng hạn như kỹ sư tin học, kỹ sư cơ khí, nhân viên điều dưỡng...cho thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt chú trọng vào thị trường Nhật Bản.

3.2. Công nghệ thông tin

Tập trung khai thác, đầu tư vào ngành công nghệ thông tin. Đặc biệt, triển khai, nâng cấp các website, ứng dụng hoạt động tại thị trường Việt Nam trong lĩnh vực thương mại điện tử như website bất động sản, website dành cho khách du lịch tự do, các ứng dụng vận chuyển hành khách, taxi và ứng dụng liên quan đến nguồn nhân lực.

3.3. Tư vấn và đầu tư trong lĩnh vực mua bán sát nhập, bất động sản

Triển khai việc tư vấn và đầu tư trong lĩnh vực mua bán sát nhập, bất động sản. Hiện nay, chính sách quy định tại Việt Nam đang dần tạo điều kiện và khuyến khích người nước ngoài đầu tư vào các doanh nghiệp trong nước cũng như lĩnh vực bất động sản. Đồng thời, xu hướng tái cấu trúc, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước là một tín hiệu tốt cho tất cả các nhà đầu tư.

Ngoài ra, các doanh nghiệp tại nước ngoài đang tập trung đẩy mạnh việc đầu tư vào các nước tại Châu Á. Đặc biệt, tại Nhật Bản, do sự ảnh hưởng của lãi suất ngân hàng âm, việc đầu tư vào các nước lân cận rất được kì vọng.

Dựa trên xu hướng phát triển và định hướng chiến lược của Công ty Cổ phần PGT Holdings, Công ty TNHH MTV Vĩnh Đại Phát đã được thành lập vào đầu năm 2016, nhằm nắm bắt cơ hội đầu tư, cung cấp dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực bất động sản, M&A. Hỗ trợ đánh giá tiềm năng thị trường, tư vấn xây dựng chiến lược kinh doanh cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam

Với mục tiêu khai thác thị trường du lịch tiềm năng tại Việt Nam, Công ty Cổ phần PGT Holdings cũng đã thành lập Công ty TNHH Vina Terrace Hotels với chức năng kinh doanh dịch vụ lưu trú. Định hướng kinh doanh của Công ty TNHH Vina Terrace Hotels trong năm 2016 là xây dựng thương hiệu, hình ảnh và mở rộng hệ thống khách sạn tại quận 1 thành phố Hồ Chí Minh

3.4. Tài chính

Lĩnh vực kinh doanh trọng tâm của Công ty Cổ phần PGT Holdings được định hướng là kinh doanh chứng khoán. Mặc dù, thị trường chứng khoán tại Việt Nam còn khắc nghiệt và quy mô vẫn còn chưa lớn, nhưng có rất nhiều tiềm năng. Do đó, khi Công ty Cổ phần PGT Holdings bắt đầu kinh doanh lĩnh vực này, chúng ta sẽ có được những lợi ích nhất định, đồng thời Công ty Cổ phần PGT Holdings có thể tận dụng chức năng này để tăng nguồn quỹ nội bộ của Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo tái cơ cấu, thu hẹp hoạt động kinh doanh taxi thông qua việc thanh lý xe taxi giảm lỗ, định hướng phát triển Công ty đa ngành nghề. Nhìn chung năm 2015 là năm Công ty thực hiện các công tác chuẩn bị cho các kế hoạch phát triển trung và dài hạn. Cơ bản không để phát sinh những công nợ khó đòi, đáp ứng được yêu cầu đề ra của Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Trong năm 2015, Ban giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành, Ban giám đốc đã luôn cố gắng nỗ lực để đưa ra những quyết định hợp lý và thận trọng cần thiết trong phạm vi trách nhiệm của mình.
- Ban giám đốc đã điều hành hoạt động của các phòng ban chức năng một cách nhất quán, phù hợp với quy chế quản lý nội bộ và phù hợp với tình hình phát sinh thực tế tại Công ty. Việc công bố thông tin qua website của Công ty và các phương tiện thông tin đại chúng được thực hiện thường xuyên và kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2016, kinh tế trong nước được dự đoán tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng tốc độ vẫn còn chậm, cộng đồng doanh nghiệp vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn, các chi phí đầu vào tiếp tục tăng, sức mua khó có sự tăng trưởng mạnh, thị trường bất động sản bắt đầu phục hồi nhưng tốc độ còn chậm. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2016 như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của doanh nghiệp, tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 do Đại Hội đồng cổ đông giao.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn doanh nghiệp an toàn, hiệu quả.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động toàn doanh nghiệp.
- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro nợ công của công ty.
- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày càng lớn mạnh.
- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng mạng lưới kinh doanh thông qua tự đầu tư và hợp tác đa sở hữu vốn; phát triển lĩnh vực mới, trong đó tập trung xây dựng chuỗi hệ thống khách sạn.
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo nguồn theo quy hoạch để đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển kinh doanh trong giai đoạn mới.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và các quy chế khác.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

| STT | Họ và tên TV HĐQT | HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH | TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN | GHI CHÚ |
|-----|-------------------------------------|---------------------|----------------------|--------------------------|
| 01 | Ông Kakazu Shogo – Chủ tịch | Trực tiếp điều hành | 15.71% | Bổ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 02 | Ông Ryotaro Ohtake – Ủy viên | Không TT điều hành | 0% | Bổ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 03 | Ông Shimabukuro Yoshihiko - Ủy viên | Không TT điều hành | 0% | Bổ nhiệm ngày |

| | | | | |
|----|--------------------------------------|--------------------|-------|--------------------------|
| | | | | 05/06/2015 |
| 04 | Ông Bùi Quốc Hưng - Ủy viên | Không TT điều hành | 1.71% | Bổ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 05 | Ông Đinh Quang Phước Thanh - Ủy viên | Không TT điều hành | 0% | Bổ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 06 | Ông Nguyễn Ngọc Minh – Ủy viên | Không TT điều hành | 2,1% | Từ nhiệm ngày 21/12/2015 |
| 07 | Ông Vũ Hồng Khánh – Chủ tịch | Không TT điều hành | 0% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 08 | Ông Bùi Văn Thành - Ủy viên | Không TT điều hành | 0.17% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 09 | Ông Nguyễn Xuân Thái - Ủy viên | Không TT điều hành | 0% | Từ nhiệm ngày 22/05/2015 |
| 10 | Ông Ngô Quý Dũng - Ủy viên | Không TT điều hành | 0% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị: Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 13 (*mười ba*) cuộc họp để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị với sự mở rộng tham gia họp của Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng công ty. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy chế khác có liên quan.
- Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã ban hành 11 (*mười một*) Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục được quy định pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế nội bộ khác có liên quan.
- Tỷ lệ tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị của các thành viên Hội đồng quản trị cụ thể như sau:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Ghi chú |
|-----|-------------------|----------|---------------------|-------|---------------|
| 1 | Ông Vũ Hồng Khánh | Chủ tịch | 01 | 7,69% | Từ nhiệm ngày |

| | | | | | |
|----|----------------------------|---------|----|--------|-----------------------------|
| | | | | | 05/06/2015 |
| 2 | Ông Bùi Văn Thành | Ủy viên | 01 | 7,69% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 3 | Ông Nguyễn Xuân Thái | Ủy viên | 01 | 7,69% | Từ nhiệm ngày 22/05/2015 |
| 4 | Ông Ngô Quý Dũng | Ủy viên | 01 | 7,69% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 5 | Ông Nguyễn Ngọc Minh | Ủy viên | 11 | 84,62% | Từ nhiệm ngày 21/12/2015 |
| 6 | Ông Kakazu Shogo | Ủy viên | 13 | 100% | |
| 7 | Ông Ryotaro Ohtake | Ủy viên | 12 | 92,31% | Bổ nhiệm từ ngày 05/06/2015 |
| 8 | Ông Shimabukuro Yoshihiko | Ủy viên | 12 | 92,31% | Bổ nhiệm từ ngày 05/06/2015 |
| 9 | Ông Bùi Quốc Hưng | Ủy viên | 11 | 84,62% | Từ nhiệm ngày 20/12/2015 |
| 10 | Ông Đinh Quang Phước Thanh | Ủy viên | 06 | 46,15% | Từ nhiệm ngày 30/10/2015 |

c) Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị

| TT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|---------------|------------|---|
| 1 | 02/PTaxi-HĐQT | 22/05/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất kết quả kinh doanh Q1/2015 - Đồng ý Ông Nguyễn Xuân Thái từ nhiệm ủy viên HĐQT và bổ nhiệm ông Kakazu Shogo giữ chức ủy viên HĐQT - Thống nhất ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 ngày 05/06/2015 |
| 2 | 03/PTaxi-HĐQT | 05/06/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Bầu Ông Kakazu Shogo giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT |
| 3 | 07/PTaxi-HĐQT | 19/06/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam là đơn vị kiểm toán cho Công ty năm 2015 - Phê duyệt một số phương án kinh doanh của Công ty |
| 4 | 09/PTaxi-HĐQT | 17/08/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý đề Bà Nguyễn Thị Thủy thôi nhiệm vụ Kế toán trưởng Cty CP Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex kể từ ngày 17/08/2015 theo nguyện vọng cá nhân - Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Chi giữ chức vụ Kế toán trưởng Cty CP Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex kể từ ngày 17/08/2015 - Phương án mua xe taxi của Công ty CP vận |

| | | | |
|----|---------------|------------|---|
| | | | chuyển Sài Gòn Tourist cần phải xây dựng, tính toán kỹ rủi ro cũng như đàm phán về mức giá mua xe, mức giá cho thuê để Hội đồng quản trị xem xét quyết định. |
| 5 | 12/PTaxi-HĐQT | 04/09/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc Ông Lê Đình Nam thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex kể từ ngày 05/09/2015 theo nguyện vọng cá nhân - Bổ nhiệm bà Tạ Thị Thu Hiền giữ chức Giám đốc, là đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần taxi gas Sài Gòn Petrolimex kể từ ngày 05/09/2015, |
| 6 | 13/PTaxi-HĐQT | 08/09/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm Ông Fukadai Ritsuo giữ chức Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex |
| 7 | 15/PTaxi-HĐQT | 02/11/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đơn từ nhiệm của Ông Đinh Quang Phước Thanh - ủy viên HĐQT Công ty |
| 8 | 16/PTaxi-HĐQT | 11/11/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT thống nhất tiến hành triệu tập ĐHCĐ bất thường năm 2015 |
| 9 | 17/PTaxi-HĐQT | 19/11/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất và đồng ý thông qua việc chỉnh sửa điều lệ công ty cho phù hợp với những quy định của Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/07/2015 |
| 10 | 19/PTaxi-HĐQT | 16/12/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc từ nhiệm của Bà Tạ Thị Thu Hiền – Giám đốc kiêm Đại diện pháp luật Công ty; đồng thời thay đổi đại diện pháp luật Công ty từ Bà Tạ Thị Thu Hiền sang Ông Kakazu Shogo – Chủ tịch HĐQT Công ty |
| 11 | 20/PTaxi-HĐQT | 21/12/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc từ nhiệm của 2 ủy viên HĐQT là Ông Bùi Quốc Hưng theo đơn xin từ nhiệm ngày 20/12/2015 và Ông Nguyễn Ngọc Minh theo đơn xin từ nhiệm ngày 21/12/2015 |

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

| STT | Họ và tên BKS | TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN | GHI CHÚ |
|-----|-----------------------------|-------------------------|--------------------------|
| 01 | Doãn Duy Đạo – TBKS | 0% | Từ nhiệm ngày 09/12/2015 |
| 02 | Takayuki Jitsuhara – TV BKS | 0% | Bổ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 03 | Lê Quốc Duy – TV BKS | 0% | Bổ nhiệm ngày 05/06/2015 |
| 04 | Trịnh Văn Tâm – TV BKS | 0,036% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |

| | | | |
|----|----------------------|--------|--------------------------|
| 05 | Lê Minh Bôn – TV BKS | 0,005% | Từ nhiệm ngày 05/06/2015 |
|----|----------------------|--------|--------------------------|

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã tổ chức 3 phiên họp với đầy đủ các thành viên tham gia để tổng kết kết quả các công việc đã thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch làm việc cho kỳ tiếp theo và báo cáo kiến nghị hoạt động cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc. Chi tiết nội dung các buổi họp như sau:

- + Biên bản họp số 01/2016/BB-BKS ngày 13/01/2016 về nội dung Phổ biến và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát.
- + Biên bản họp số 02/2016/BB-BKS ngày 14/03/2016 về nội dung Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam kiểm toán.
- + Biên bản họp số 03/2016/BB-BKS ngày 20/03/2016 về nội dung Tổng kết hoạt động của ban kiểm soát trong năm 2015, thảo luận về thủ tục lựa chọn kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2016.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 được tính trên hệ số so với mức lương bình quân CB.CNV trong năm như sau:

- Chủ tịch HĐQT: Hệ số 1,0
- Ủy viên HĐQT: Hệ số 0,8
- Trưởng ban KS: Hệ số 0,8
- Thành viên BKS: Hệ số 0,5
- Thư ký HĐQT: Hệ số 0,3

Mức thù lao cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

| STT | HỌ TÊN | CHỨC DANH | THÙ LAO /THÁNG | GHI CHÚ |
|-----|----------------|--------------|----------------|------------------------|
| 01 | Kakazu Shogo | CT HĐQT | 6.200.000 | Bổ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 02 | Vũ Hồng Khánh | CT HĐQT | 6.200.000 | Từ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 03 | Ryotaro Ohtake | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Bổ nhiệm Ngày 5/6/2015 |

| | | | | |
|----|---------------------------|--------------|-----------|----------------------------|
| 04 | Shimabukuro Yoshihiko | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Bỏ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 05 | Đình Quang Phước Thanh | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Miễn nhiệm ngày 30/10/2015 |
| 06 | Nguyễn Ngọc Minh | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Miễn nhiệm ngày 21/12/2015 |
| 07 | Bùi Quốc Hưng | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Miễn nhiệm ngày 20/12/2015 |
| 08 | Bùi Văn Thành | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Từ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 09 | Nguyễn Xuân Thái | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Từ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 10 | Ngô Quý Dũng | Ủy viên HĐQT | 4.960.000 | Từ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 11 | Doãn Duy Đạo | TB KS | 4.960.000 | Từ nhiệm Ngày 9/12/2015 |
| 12 | Lê Văn Bôn | TV BKS | 3.100.000 | Từ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 13 | Trịnh Văn Tâm | TV BKS | 3.100.000 | Từ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 14 | Lê Quốc Duy | TV BKS | 3.100.000 | Bỏ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 15 | Takayuki Jitsuhara | TV BKS | 3.100.000 | Bỏ nhiệm Ngày 5/6/2015 |
| 16 | Lê Đình Nam | TK HĐQT | 1.860.000 | Từ nhiệm ngày 8/09/2015 |

4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Ông Nguyễn Ngọc Minh – Ủy viên HĐQT có giao dịch cổ phiếu:
- Số lượng cổ phiếu trước khi thực hiện giao dịch: 213.000 cổ phiếu (2,3%).
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 77.200 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch: 290.200 cổ phiếu (3,14%)

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Không có

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Được công bố trên website công ty, Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của

Công ty



[Handwritten signature]

Kakazu Shogo

[Handwritten mark]